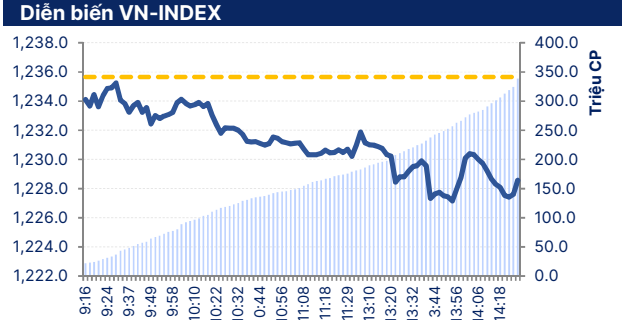


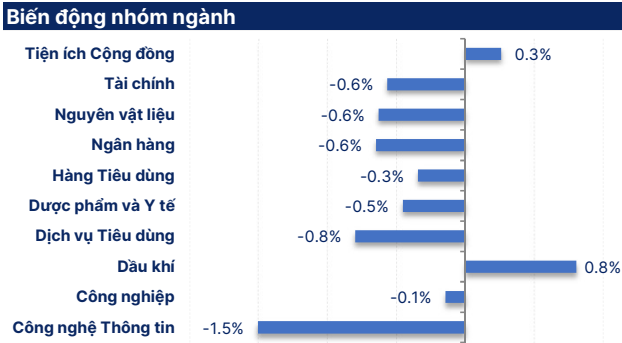


Phiên giao dịch ngày: 14/1/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,229.07	218.27
% Thay đổi Index	↓ -0.53%	↓ -0.61%
KLGD (CP)	349,656,037	32,964,554
GTGD (tỷ đồng)	8,512.37	481.43
% Thay đổi GTGD	-29.65%	-42.96%



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)			
-33.15	SSI	SAB	5.53
-33.23	MWG	GAS	7.31
-42.91	MSN	KBC	9.06
-59.24	VPB	FRT	18.54
-189.08	FPT	VGC	29.01
<b>GT Bán: -1324.65</b>		<b>694.77 : GT Mua</b>	



**DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG**

Sau phiên phục hồi nhẹ với thanh khoản suy giảm, VN-INDEX tiếp tục giảm điểm trong phiên hôm nay dưới áp lực của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN30 khi VN30 chịu áp lực bán ở vùng kháng cự quanh 1.300 điểm. Kết phiên VN-INDEX giảm 6,58 điểm (-0,53%) về mức 1.229,07 điểm. Trong khi đó VN30 giảm 9,11 điểm (-0,70%) về mức 1.289,23 điểm, chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá quanh 1.270 điểm, tương ứng giá trung bình 200 tuần, và vùng giá cao nhất năm 2023. Đây là vùng hỗ trợ mạnh của VN30.

Độ rộng thị trường trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 188 cổ phiếu giảm giá, 101 cổ phiếu giảm giá và 64 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Thanh khoản tiếp tục giảm với khối lượng giao dịch trên HOSE giảm mạnh -25,8% so với phiên trước, khoảng 60% mức trung bình. Thể hiện thị trường phân hóa tốt hơn. Một số mã, nhóm mã tiếp tục phục hồi, thoát khỏi ảnh hưởng của thị trường chung. Trong khi nhiều mã vẫn tiếp tục chịu áp lực bán mạnh, phá đáy cũ trong nhóm bất động sản. Khối ngoại bán ròng mạnh trên HOSE với giá trị -629,9 tỷ đồng trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2501 giảm -8,30 điểm (-0,64%), đóng cửa tại 1.291,20 điểm. Chênh lệch +1,97 điểm so với VN30, độ lệch chủ động thu hẹp cũng là đặc điểm diễn ra tại các tuần đáo hạn, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2502 VN30F2503 VN30F2506 chênh lệch từ +9,27 điểm đến +18,27 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +5,52% so với phiên trước, và cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2501, khả năng tiếp tục dao động quanh vùng 1.300 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 48.428 thấp hơn so với phiên gần nhất là 52.538 cho thấy xu hướng chủ động tắt toán các vị thế nắm giữ trong tuần đáo hạn này.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX suy giảm dưới vùng kháng cự gần nhất 1.245 điểm-1.255 điểm, giá cao nhất năm 2023, vùng hỗ trợ mạnh 1.200 điểm - 1.220 điểm. Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX chỉ cải thiện khi vượt lên lại kháng cự này. Trong khi đó VN30 chịu áp lực bán ở kháng cự 1.300 điểm và chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá quanh 1.270 điểm. Những diễn biến thị trường cho lực cầu ngắn hạn đang cải thiện dần với VN30 và dòng tiền ngắn hạn cải thiện khi VN-INDEX và nhiều mã tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh.

Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh vừa ban hành Quy tắc xây dựng và quản lý Bộ chỉ số HOSE-Index phiên bản 4.0. Trong đó chỉ số VN30 bổ sung thêm ngưỡng giới hạn tỷ trọng vốn hóa áp dụng 40% đối với nhóm cổ phiếu cùng ngành. Hiện tỷ trọng các cổ phiếu nhóm tài chính ngân hàng chiếm trên 50% vốn hóa của chỉ số VN30. Bộ chỉ số HOSE-Index phiên bản 4.0 sẽ chính thức có hiệu lực từ tháng 03/2025. Với các quy định mới này, dự kiến rõ VN30 sẽ có nhiều thay đổi trong thời gian tới, tạo áp lực giảm tỷ trọng nhóm ngân hàng đối với các quỹ đầu tư tham chiếu chỉ số VN30 trong thời gian đến. Trong ngắn hạn, nền hạn chế bán khi VN-INDEX điều chỉnh về vùng giá 1.200 điểm -1.220 điểm. Đây là vùng giá hỗ trợ mạnh tương ứng vùng giá cao nhất năm 2018, cạnh dưới kênh giá tích lũy kéo dài từ đầu năm 2024 đến nay, cũng như kênh giá tăng trưởng trung dài hạn nổi các vùng giá thấp nhất từ tháng 11/2022 đến nay. Nhiều mã ở vùng giá tương đối hấp dẫn so với nội tại doanh nghiệp và triển vọng tăng trưởng trung dài hạn, có thể dần xem xét tích lũy.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
VLB	39.67	36-37	42-44	34	8.8	44.0%	147.6%	Theo dõi giải ngân
KHP	13.15	11.5-12.5	15.5-16	11	3.9	11.5%	268.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	22.40	22-23	27-27.5	21	18.5	76.5%	20.7%	Theo dõi giải ngân
BVH	50.80	46-48	56-58	44	19.8	0.2%	23.7%	Theo dõi giải ngân
CNG	32.60	29-30	36-37	28	10.4	25.9%	-7.6%	Theo dõi giải ngân
BVS	34.00	30-32	36-37	29	12.9	-12.5%	-2.5%	Theo dõi giải ngân
CTD	70.80	67-68.5	82-84	65	21.0	15.4%	39.5%	Theo dõi giải ngân

## DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

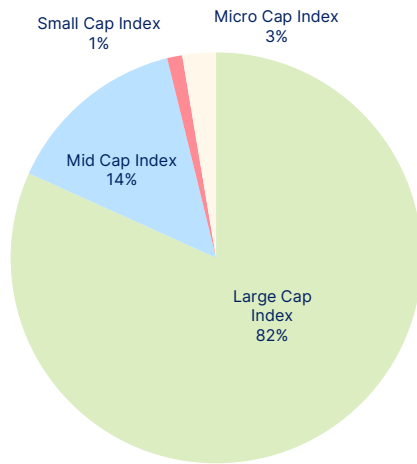
Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	16.33	16.8	26-28	16	-2.8%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	34.00	33.2	40-41	35	2.4%	Nắm giữ

## TIN NỔI BẬT

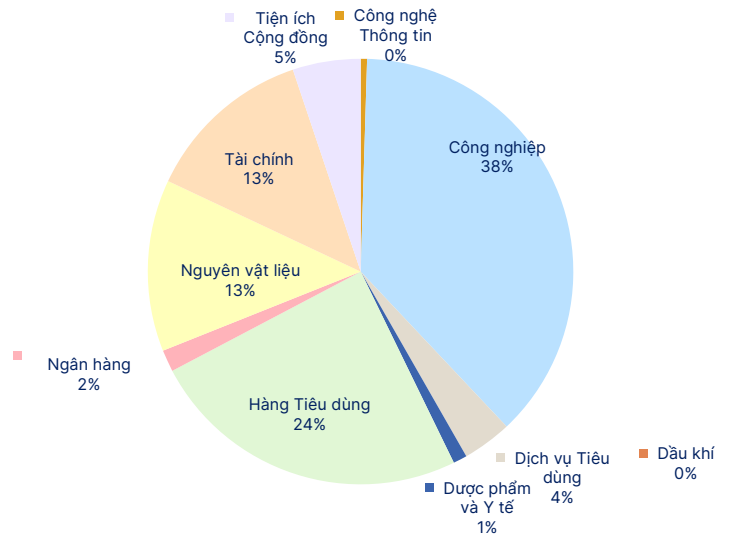
<b>Thủ tướng Nga đến Việt Nam</b>	<p>Chuyến thăm của Thủ tướng Nga Mikhail Mishustin diễn ra ngày 14-15/1, theo lời mời của Thủ tướng Phạm Minh Chính. Lãnh đạo Chính phủ hai bên sẽ rà soát, thảo luận và tìm giải pháp cho những tồn tại, vướng mắc trong hợp tác song phương, trao đổi về tiến độ thực hiện các dự án hợp tác quan trọng trong lĩnh vực năng lượng, công nghiệp... cùng đề ra các biện pháp mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực tiềm năng, tạo động lực thúc đẩy quan hệ. Thủ tướng Nga cũng sẽ có các cuộc hội kiến với lãnh đạo chủ chốt Việt Nam, dự chương trình biểu diễn nghệ thuật, gặp gỡ doanh nghiệp tiêu biểu Việt - Nga.</p> <p>Các kết quả hợp tác nổi bật trong những năm gần đây minh chứng cho sự phát triển không ngừng của mối quan hệ này. Theo đó, kim ngạch thương mại song phương tăng trưởng ấn tượng, đạt 4,4 tỷ USD trong 9 tháng đầu năm 2024, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Hợp tác dầu khí, một trong những trụ cột chính, tiếp tục tiến triển với dấu ấn từ liên doanh Vietsovpetro.</p> <p>Cũng theo Đại sứ Liên bang Nga tại Việt Nam Gennady S. Bezdetko, trong chuyến thăm lần này, Thủ tướng Mikhail Mishustin sẽ cùng lãnh đạo Việt Nam thảo luận các biện pháp tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực cùng quan tâm, bao gồm thương mại, kinh tế, khoa học, công nghệ và nhân đạo. Ngoài ra, hai bên cũng sẽ trao đổi về việc thúc đẩy phối hợp tại các diễn đàn quốc tế, đặc biệt trong khuôn khổ Liên hợp quốc và ASEAN.</p>
<b>Trước thềm ĐHĐCĐ bất thường, Eximbank miễn nhiệm cùng lúc 2 Phó Tổng Giám đốc</b>	<p>Ngày 10/01/2025, Eximbank có quyết định thông qua việc miễn nhiệm 2 Phó Tổng Giám đốc là ông Phạm Đăng Khoa và bà Lê Thị Mai Loan. Ông Phạm Đăng Khoa được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Eximbank từ ngày 11/10/2024 và có đơn từ nhiệm từ ngày 30/12/2024, chỉ sau 2 tháng nhậm chức. Bà Loan được bầu làm Thành viên HĐQT Eximbank tại phiên họp ĐHĐCĐ bất thường hồi tháng 2/2023. Sau đó, bà Loan được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Eximbank. Đáng chú ý, sau 2 tháng nhậm chức, bà Loan nộp đơn từ nhiệm khỏi vị trí này. Sau đó, HĐQT Eximbank bầu lại bà Lê Thị Mai Loan vào vị trí Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 25/05/2023 nhưng không còn là Thành viên HĐQT từ tháng 1/2024.</p> <p>Hiện tại, Ban điều hành Eximbank còn 5 thành viên gồm: Quyền Tổng Giám đốc - ông Nguyễn Hoàng Hải và 3 Phó Tổng Giám đốc còn lại (ông Nguyễn Hường Minh, ông Đào Hồng Châu, ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ), ông Lê Quang Trung giữ chức vụ Kế toán trưởng.</p> <p>Ngày 26/02/2025, Eximbank sẽ họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 tại Hà Nội, với nội dung dự kiến bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</p>
<b>PVTrans đặt kế hoạch lợi nhuận 2025 giảm 33%, giữa nguy cơ nhu cầu vận tải năng lượng suy yếu</b>	<p>PVTrans - đơn vị vận tải thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam - đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao trong năm 2024. Tổng doanh thu hợp nhất ước đạt 12 ngàn tỷ đồng, vượt 36% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế ước đạt 1.8 ngàn tỷ đồng, vượt 89% kế hoạch.</p> <p>Trong năm qua, PVTrans đã bổ sung thêm 8 tàu mới, bao gồm các loại tàu dầu sản phẩm, tàu hóa chất, tàu LPG và tàu hàng rời. Lãnh đạo Công ty cho biết các khoản đầu tư vừa đáp ứng nhu cầu thị trường vừa góp phần đa dạng hóa đội tàu, giảm phụ thuộc vào các hình thức thuê ngoài.</p> <p>Dù trải qua giai đoạn điều chỉnh vào nửa cuối năm, giá cổ phiếu PVT tăng gần 17% trên sàn giao dịch chứng khoán trong năm 2024. Đến ngày 14/01/2025, vốn hóa thị trường Công ty xấp xỉ 9.2 ngàn tỷ đồng.</p> <p>Năm nay, lãnh đạo PVTrans dự kiến hoạt động kinh doanh đối mặt nhiều thách thức. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu dự báo chỉ đạt 2.7%, thị trường vận tải dầu thô và LPG có dấu hiệu giảm tốc do nhu cầu tại các nền kinh tế lớn suy yếu.</p> <p>Theo đó, PVTrans đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất 10.3 ngàn tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1.2 ngàn tỷ đồng cho năm 2025, lần lượt thấp hơn 14% và 33% so với kết quả 2024.</p>
<b>TDM Water chốt ngày chia cổ tức 1,400 đồng/cp</b>	<p>HĐQT CTCP Nước Thủ Dầu Một (TDM Water, HOSE: TDM) thông qua tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 14%, tương đương 1,400 đồng/cp.</p> <p>Ngày chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức là 12/02. Đây cũng là ngày chốt quyền tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của TDM Water. Như vậy, ngày giao dịch không hưởng quyền là 11/02.</p> <p>Với 110 triệu cp đang lưu hành, TDM Water cần chi 154 tỷ đồng cho đợt cổ tức này. Ngày thanh toán dự kiến 02/07.</p> <p>Hoạt động trong ngành cấp nước, TDM Water trả cổ tức tiền mặt đều đặn hàng năm, với mức thanh toán từ 1,200-1,400 đồng/cp trong 5 năm gần nhất.</p>

## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	513,637	19.4%	6,194	14.8	2.7
BID	271,072	17.8%	3,393	11.6	2.0
FPT	217,130	23.1%	5,119	28.8	6.1
CTG	202,449	16.2%	4,035	9.3	1.4
TCB	168,143	16.4%	3,206	7.4	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	16,508,801	14.5%	2,146	4.7	0.7
NVL	16,250,500	-5.8%	(1,260)	-	0.5
HDB	13,857,900	25.7%	3,728	5.8	1.4
VPB	11,793,501	9.4%	1,672	10.9	1.0
VIX	11,708,400	6.9%	814	11.2	0.8

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLW	↑ 7.0%	20.6%	3,792	10.4	2.1
SRF	↑ 6.8%	-0.1%	(14)	-	0.6
L10	↑ 6.6%	11.9%	3,310	6.6	0.8
TMP	↑ 6.4%	23.8%	4,785	13.6	2.9
HRC	↑ 6.2%	3.5%	640	60.1	2.1

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	↓ -6.5%	0.6%	96	112.3	0.7
ST8	↓ -6.0%	7.0%	780	9.8	0.6
CKG	↓ -6.0%	9.6%	1,419	15.3	1.4
SMB	↓ -5.9%	29.1%	5,949	6.9	2.0
TMT	↓ -5.7%	-52.6%	(5,203)	-	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	592,900	6.0%	1,312	36.3	2.1
KBC	312,567	2.1%	549	51.4	1.1
VIB	261,000	18.6%	2,420	8.0	1.4
VSC	181,800	5.3%	987	15.9	1.0
YEG	179,201	5.0%	527	29.9	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	(3,258,500)	9.4%	1,672	10.9	1.0
VND	(1,384,050)	13.0%	1,716	6.7	0.9
SSI	(1,380,391)	12.2%	1,581	15.3	1.8
FPT	(1,295,916)	23.1%	5,119	28.8	6.1
PVD	(824,100)	4.4%	1,208	18.8	0.8

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật**  
nhat.pt@shs.com.vn

**Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy**  
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41  
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.  
Hà Nội  
Tel: (84-24)-3818 1888  
Fax: (84-24)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan  
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.  
Hồ Chí Minh  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê  
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận  
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779